

Chỉ định:

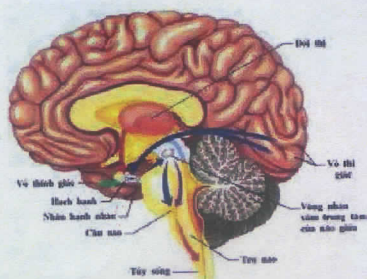
Đơn trị liệu:

- Nhiễm khuẩn đường hô hấp trên và dưới.
- Nhiễm khuẩn đường tiết niệu trên và dưới.
- Nhiễm khuẩn trong ổ bụng.
- Nhiễm khuẩn huyết, viêm màng não, nhiễm khuẩn da và mô mềm.
- Nhiễm khuẩn xương khớp
- Bệnh viêm khung chậu, viêm màng trong tử cung. Bệnh lậu và các nhiễm khuẩn khác ở đường sinh dục.

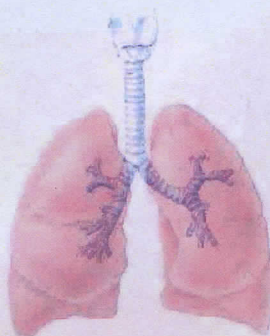
Trị liệu phối hợp: có thể phối hợp với các kháng sinh khác khi có chỉ định.

Dự phòng: nhiễm khuẩn hậu phẫu ở bệnh nhân phẫu thuật vùng bụng, phụ khoa, tim mạch và chỉnh hình.

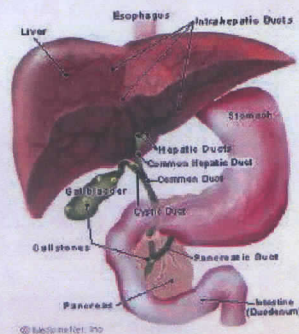
Đạt hàm lượng điều trị ở mọi mô và dịch cơ thể



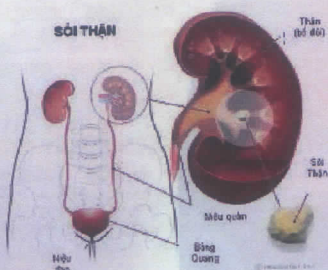
Dịch não tủy*



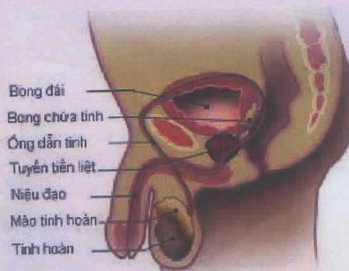
Phổi



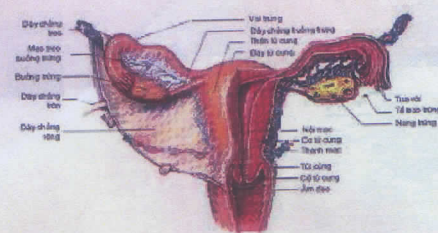
Mật



Thận



Tuyến tiền liệt, tinh hoàn



Tử cung, vòi Fallope

(*) khi bệnh nhân bị viêm màng não